

CHÀO BÁN QUYỀN MUA CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA. ĐÂY LÀ ĐỢT CHÀO BÁN QUYỀN MUA CỔ PHẦN MỚI ĐỀ HUY ĐỘNG VỐN CHO CTCP DƯỢC KHOA, LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ SAU KHI CTCP DƯỢC KHOA TĂNG VỐN THÀNH CÔNG. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐÁU GIÁ VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA QUYỀN MUA.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA**

Bản Công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



Địa chỉ: Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24)3 824 0703

Fax: (84-24)6 2780136

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ



Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

TỔ CHỨC BÁN ĐÁU GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU KHÍ



Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Hà Nội, tháng 05 năm 2024

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA

1. Thông tin về tổ chức phát hành:

- Tên công ty : **Công ty Cổ phần Dược Khoa**
- Địa chỉ : Số 09 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Vốn điều lệ thực góp : **37.246.900.000**
- Tổng số cổ phần : **3.724.690 cổ phần**
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, thực phẩm chức năng, dịch vụ và làm đẹp

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán quyền : **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước** mua
- Số lượng quyền mua cổ : 180.810 quyền mua cổ phần (tương đương quyền được mua phần chào bán 90.405 cổ phần phát hành mới)
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua : 50% (tức là 01 cổ phần sẽ được hưởng 1 quyền mua, và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 05 cổ phần phát hành mới được chào bán)
- Giá khởi điểm : 4.300 đồng/quyền mua cổ phần (tương đương 8.600 đồng để có quyền mua 01 cổ phần mới).
- Bước khối lượng : 100 quyền mua (tương đương quyền được mua 50 cổ phần phát hành mới) *(trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số quyền mua cổ phần chào bán)*
- Bước giá : 100 đồng/01 quyền mua
- Phương thức bán quyền : Bán đấu giá công khai thông thường mua cổ phần

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P.

Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Website: www.psi.vn

4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P.
Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Website: www.psi.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1. Rủi ro về kinh tế.....	8
2. Rủi ro về luật pháp.....	9
3. Rủi ro đặc thù của ngành.....	9
4. Rủi ro của đợt chào bán quyền mua cổ phần.....	10
5. Rủi ro dịch bệnh.....	10
6. Các rủi ro khác	10
III. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	10
1. Tổ chức là chủ sở hữu quyền mua cổ phần.....	10
2. Tổ chức tư vấn	11
IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	12
V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có quyền mua cần chuyển nhượng.....	14
3. Số cổ phần sở hữu, số lượng quyền mua cổ phần và số cổ phần mới được mua.....	14
4. Tỷ lệ quyền mua chào bán/tổng quyền mua đang sở hữu: 100%.	14
VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC	14
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Dược Khoa	19
3. Cơ cấu vốn cổ phần	21
4. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	21
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sản phẩm, dịch vụ chủ yếu.....	21
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	22
6.1. Cơ cấu doanh thu	22
6.2. Cơ cấu chi phí	23
6.3. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh	23
6.4. Định hướng phát triển trong tương lai.....	24
6.5. Các Hợp đồng, dự án đang thực hiện.....	25
6.6. Tình hình công nợ.....	25
6.7. Các khoản phải nộp theo luật định	26
6.8. Tài sản.....	27
7. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai, mặt bằng của Công ty	27
8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	29
9. Vị thế của Công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành	30

10. Chính sách đối với người lao động.....	32
11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	33
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng...34	
13. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phần khi chuyển nhượng quyền mua cổ phần.....	34
14. Các thông tin lưu ý về ý kiến của Kiểm toán viên đối với BCTC kiểm toán năm 2023 của Công ty	34
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA	34
VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA.....	39
IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA.....	39
1. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng cổ phần và xây dựng phương án chuyển nhượng quyền mua	39
2. Tổ chức kiểm toán	39
3. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền mua cổ phần	39
4. Tổ chức chủ sở hữu quyền mua cổ phần CTCP Dược khoa.....	39
5. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước	40
X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN CTCP DƯỢC KHOA	40
XI. THÔNG TIN MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM.....	40
XII. THAY LỜI KẾT.....	40
XIII. PHỤ LỤC	42

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của chính phủ;

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

- Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 79/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 27/08/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước v/v ban hành Quy chế mẫu chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 25/04/2024 của Công ty cổ phần Dược Khoa;
- Thông báo số 01-2024/TB-HĐQT ngày 03/05/2024 vv phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu và ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phần của cổ đông hiện hữu;
- Thông báo số 53-24/TB-HĐQT ngày 17/05/2024 vv gia hạn thời gian phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Chứng thư Thẩm định giá số 2640524/TV-IVC ngày 22/5/2024 của CTCP Thẩm định giá IVC Việt Nam;
- Quyết định số 106/QĐ-ĐTKDV ngày 23/5/2024 về phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Dược Khoa;
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá quyền mua cổ phần tại Công ty cổ phần Dược Khoa số 128A/2024/SCIC-PSI ký ngày 21/05/2024 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

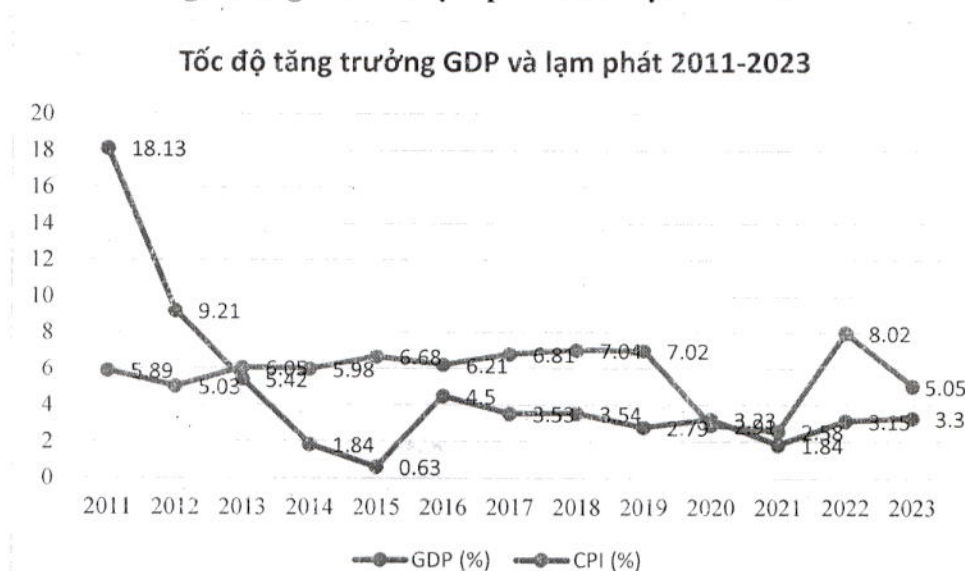
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng trực tiếp đến đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán hoặc ảnh hưởng gián tiếp thông qua tác động tới kết quả hoạt động kinh doanh của công ty cổ phần Dược Khoa.

1. Rủi ro về kinh tế

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2023 tăng 5,05% so với năm trước. Kinh tế nước ta tuy đạt thấp hơn so với mục tiêu Quốc hội đề ra từ đầu năm (tăng trưởng GDP năm 2023 khoảng 6,5%) song lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng và xuất khẩu tăng cao. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì mức tăng trưởng ổn định. Hoạt động sản xuất Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, năm 2024, kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động của kinh tế thế giới đang gia tăng khả năng suy thoái và biến động khó lường.

Tăng trưởng GDP và lạm phát của Việt Nam các năm



Nguồn: Tổng cục thống kê

Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, sản xuất trong nước phụ thuộc nhiều vào nguyên, nhiên vật liệu nhập khẩu. Áp lực lạm phát đối với kinh tế Việt Nam đến từ lạm phát chuỗi cung ứng; giá nguyên, nhiên vật liệu thế giới tăng cao và tổng cầu trong nước tăng đột biến. Bên cạnh đó, khủng hoảng Nga-Ukraine chưa có hồi kết càng làm trầm trọng thêm sự đứt gãy chuỗi cung ứng, đẩy giá nguyên, nhiên vật liệu và lạm phát thế giới tăng cao, lập kỷ lục trong mấy thập kỷ gần đây.

Theo số liệu của tổng cục thống kê, năm 2023, CPI tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4,2%. Giá hàng hóa đã có xu hướng giảm trong những tháng đầu năm 2023

so với cuối năm trước tuy nhiên lạm phát vẫn ở mức cao. Nhìn chung CPI năm 2023 tăng thấp hơn nhiều do với mục tiêu đề ra (dưới 4,5%) chủ yếu do yếu tố cầu chậm hồi phục.

Đối với Công ty, lạm phát cao sẽ làm tăng chi phí vận chuyển cũng như các chi phí khác (nhiên liệu, bảo hiểm...). Tuy nhiên, Công ty luôn theo sát mọi diễn biến của thị trường để có được những giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược Khoa bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Dược, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật về thuế quan và các quy định pháp luật khác của Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành nghề hoạt động hiện nay của Công ty, các quy định về xuất nhập khẩu cũng như chính sách của các nước nhập khẩu sản phẩm của Việt Nam. Hiện nay, hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Dược Khoa có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Dược Khoa được đưa ra.

3. Rủi ro đặc thù của ngành

Thị trường dược phẩm Việt Nam có khoảng gần 200 doanh nghiệp sản xuất thuốc Tân dược, hơn 100 doanh nghiệp sản xuất thuốc Đông dược. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước là rất lớn. Mặt khác, thị trường dược phẩm cũng đang từng bước mở cửa và hội nhập sâu hơn với thế giới. Với mức độ mở rộng hơn sau Hiệp định CPTPP được ký kết vào ngày 08/03/2018, các công ty dược phẩm trong nước sẽ đối diện với sức ép cạnh tranh lớn hơn từ các công ty nước ngoài. Xu hướng M&A giữa các doanh nghiệp dược trong nước và các doanh nghiệp nước ngoài diễn ra mạnh đối với sản xuất các loại thuốc theo hình thức nhượng quyền và trong lĩnh vực phân phối.

Ngoài ra, với đặc thù ngành như nguyên liệu phụ thuộc vào nhập khẩu nên rủi ro về tỷ giá là không thể tránh khỏi. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới nhiều biến động, chiến tranh thương mại

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Mỹ - Trung “leo thang” và tình hình chiến sự tại Trung Đông ảnh hưởng rất nhiều tới giá cả đầu vào của nguyên liệu sản xuất.

4. **Rủi ro của đợt chào bán quyền mua cổ phần**

Đợt chuyển nhượng quyền mua cổ phần sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường tại thời điểm chính thức chào bán, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phần của Công ty Cổ phần Dược Khoa. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán được số quyền mua cổ phần dự định chuyển nhượng

5. **Rủi ro dịch bệnh**

Dịch bệnh xảy ra vừa là động lực tăng trưởng cho ngành dược khi nhu cầu tiêu dùng thuốc tăng mạnh nhưng cũng tạo ra những rủi ro nhất định tới các doanh nghiệp ngành dược. Nhà đầu tư có thể tham khảo một số rủi ro như sau:

Rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng: nguyên nhân chủ yếu là do sự gián đoạn trong cung cấp nguyên liệu đầu vào khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng do nguồn nguyên liệu nội địa hiện tại mới chỉ đáp ứng được 10 – 20% nhu cầu sử dụng, đa số vẫn phải nhập nguyên liệu từ các quốc gia khác.

Nhằm kiểm soát rủi ro này, các Công ty đã hướng tới chủ động trong nguồn nguyên liệu đầu vào từ việc xây dựng cơ sở cung cấp nguyên liệu trong nước và biện pháp tính toán mức dự trữ nguyên liệu hợp lý cũng là giải pháp ngắn hạn mà họ đã hướng tới. Tuy nhiên những biện pháp này chỉ có thể giải quyết một số nguyên nhân gây đứt gãy chuỗi cung ứng.

Rủi ro ngừng sản xuất: khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng, việc thực hiện cách ly, giãn cách xã hội hay rủi ro người lao động bị mắc dịch bệnh sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động duy trì sản xuất của các công ty trong ngành.

6. **Các rủi ro khác**

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn,... hay những rủi ro đến từ những yếu tố mang tính vĩ mô của nền kinh tế. Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty.

III. **TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. **Tổ chức là chủ sở hữu quyền mua cổ phần**

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Ông: Lê Thanh Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Quyết định số 152/QĐ-ĐTKDV ngày 25/05/2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ủy quyền ký quyết định, văn bản, hồ sơ, hợp đồng, thanh lý hợp đồng và các văn bản liên quan trực tiếp tới việc bán cổ phần, bán phần vốn, bán quyền mua của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại các doanh nghiệp)

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 62780136

Website: www.scic.vn

Chúng tôi đảm bảo rằng SCIC có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số quyền mua cổ phần chào bán và trên cơ sở tài liệu mà Công ty cung cấp, chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Đại diện: Bà Phan Quỳnh Nga Chức vụ: Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 09/UQ-NDD-CKDK của Người đại diện theo pháp luật cho các cấp thuộc PSI ký ngày 01/03/2022)

Địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà Hanoi Tourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán quyền mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Dược Khoa do đơn vị tư vấn tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước. Bản công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy.
- Chúng tôi giả định rằng Công ty cổ phần Dược khoa tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí, nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Dược Khoa cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Dược Khoa và các khách hàng khác của Công ty Cổ phần Chứng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

khoản Dầu khí và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Quyền mua cổ phần	Quyền được mua cổ phần trong đợt phát cổ phiếu để tăng vốn cổ phần của Công ty cổ phần Dược khoa
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty
Tổ chức thực hiện chuyển nhượng quyền mua, SCIC	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
Tổ chức được thoái vốn/ Công ty, Dược Khoa	Công ty Cổ phần Dược Khoa
Tổ chức tư vấn, PSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
CTCP	Công ty cổ phần
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn

MTV	Một thành viên
TSCĐ	Tài sản cố định
BCTC	Báo cáo tài chính
Năm tài chính	Tính từ 0h ngày 01 tháng 01 đến 24h ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****a) Thông tin chung**

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Tên tiếng Anh: **STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION**

Tên viết tắt: **SCIC**

Logo:



Trụ sở chính: Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Số điện thoại: (84-24)3 824 0703

Số fax: (84-24)6 2780136

Website: <http://www.scic.vn>

Giấy Chứng nhận ĐKDN số: 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/7/2010

Lĩnh vực hoạt động:

- Tiếp nhận và thực hiện quyền, nghĩa vụ đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định;
- Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp và phần vốn do Tổng công ty tiếp nhận và trực tiếp đầu tư;
- Tiếp tục thực hiện các hoạt động sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp được chuyển giao theo quy định hiện hành;
- Đầu tư vốn vào các tập đoàn, tổng công ty, hoặc công ty mẹ hoạt động trong lĩnh vực, ngành nghề nhà nước nắm giữ quyền chi phối; các dự án theo chỉ định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; các ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật.
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn: đầu tư, tài chính, cổ phần hóa, quản trị doanh nghiệp,

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, mua bán sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...;

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010

Ngày 1 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có quyền mua cần chuyển nhượng

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Khoa, đang sở hữu 180.810 cổ phần (chiếm 4,85% vốn điều lệ).

3. Số cổ phần sở hữu, số lượng quyền mua cổ phần và số cổ phần mới được mua

SCIC sở hữu 180.810 cổ phần, tương đương với 4,85% tổng số lượng cổ phần đã phát hành của CTCP Dược Khoa. Căn cứ phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu của CTCP Dược khoa, SCIC được nhận 180.810 quyền mua cổ phần, tương đương 90.405 cổ phần phát hành mới.

4. Tỷ lệ quyền mua chào bán/tổng quyền mua đang sở hữu: 100%.

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**a) Thông tin chung**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA**

Tên Tiếng Anh: **DUOC KHOA PHARMACEUTICAL JOIN STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **DK PHARMAR JSC**

Logo: 

Trụ sở chính: Số 09 Nguyễn Công Trứ, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại: 024 3933 2607

Số fax: 024 3972 8753

Website: www.dkpharma.vn

Vốn điều lệ: **37.246.900.000 đồng**

Giấy Chứng nhận 0101326329 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2002, thay đổi lần gần nhất ngày 30/8/2023.

DKDN:

Ngành, nghề kinh doanh:

- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh;
- **Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu;**
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt;
- Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;
- Dịch vụ đóng gói;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp;

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);
- Hoạt động tư vấn quản lý;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ; - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...);
- Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: - Kinh doanh Thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi dinh dưỡng. - Kinh doanh Thực phẩm - Kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, paraffin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,... (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm. Chi tiết: - Trồng các loại cây chủ yếu làm gia vị như cây đinh hương, cây vani,... - Trồng cây lâu năm để làm thuốc và sản xuất hương liệu: cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp dược phẩm hoặc làm thuốc chữa bệnh không qua chế biến (thuốc nam, thuốc bắc) như: hoa nhài, hồi, dây thìa canh, kim ngân, sài đất, cà gai leo, sả, trà trà,...;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược;
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn. - Cơ sở sản xuất thực phẩm - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Sản xuất các loại trà thảo dược. - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo;
- Sản xuất bao bì bằng gỗ;
- Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa;
- Sản xuất hoá chất cơ bản;
- Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Sản xuất, chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm - Sản xuất các sản phẩm hóa chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của Pep ton, các chất protein khác và dẫn xuất của chúng + sản xuất hương các loại...;
- Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: - Sản xuất bao bì bằng Plastic;

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị y tế.

❖ Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.

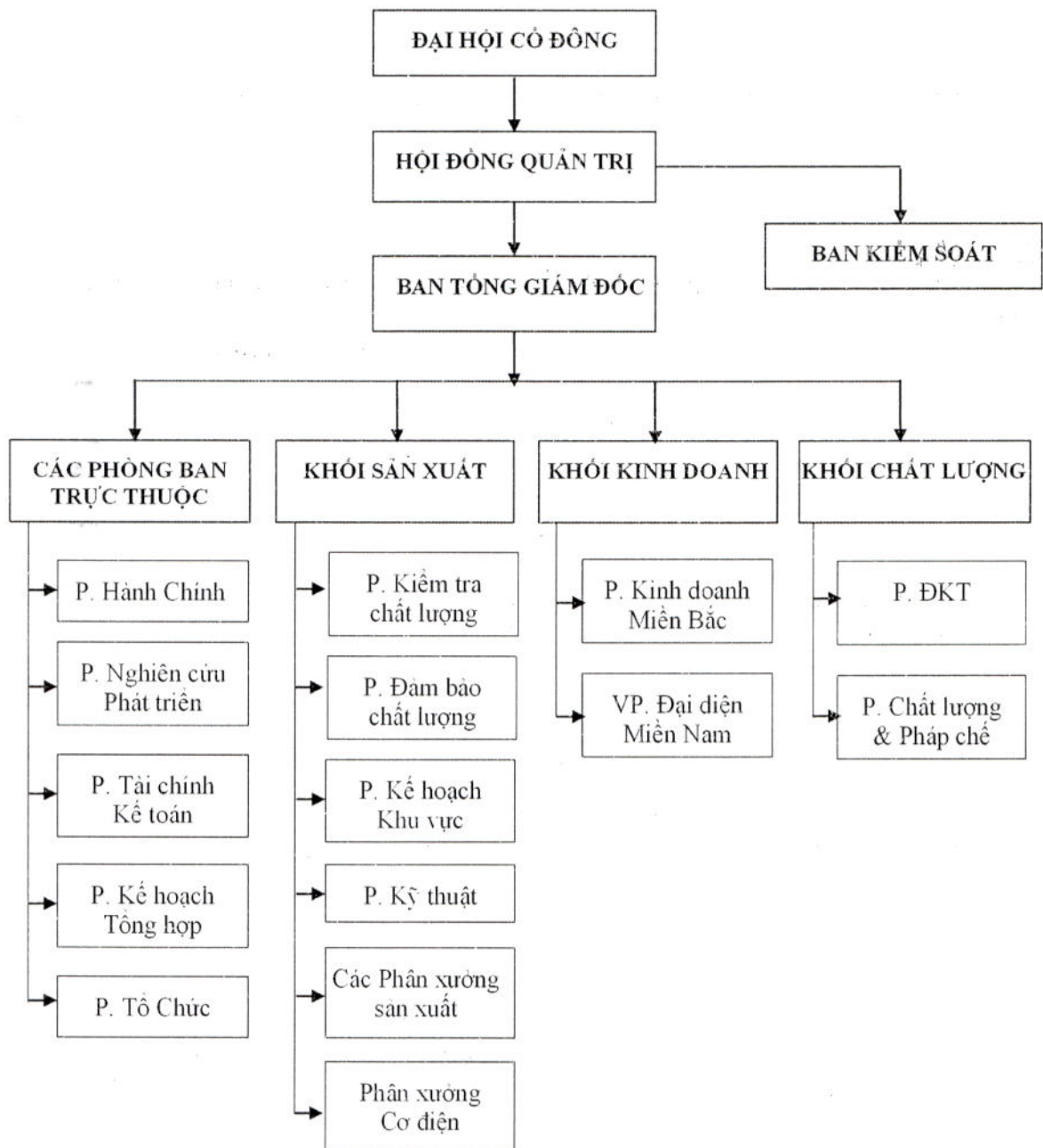
b) Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 24/05/2001, Công ty Dược Khoa được Thành lập theo Quyết định số 1633/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế. Công ty là Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Trường Đại học Dược Hà Nội được thành lập và hoạt động theo đăng ký kinh doanh số 113497 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/08/2002 với vốn điều lệ là 3,7 tỷ đồng, ngành nghề kinh doanh chính là Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.
- Ngày 30/06/2010, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 2334/QĐ-BYT về việc chuyển đổi Công ty Dược Khoa thuộc Trường Đại học Dược Hà Nội thành Công ty TNHH MTV Dược Khoa – Trường Đại học Dược Hà Nội do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ với vốn điều lệ là 4 tỷ đồng.
- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 09/09/2014 Văn phòng Chính phủ ban hành Công văn số 6930/VPCP-ĐMDN về việc điều chỉnh Phương án sắp xếp, đổi mới Doanh nghiệp Bộ Y tế, theo đó Công ty TNHH MTV Dược Khoa – Trường Đại học Dược Hà Nội là một trong những đơn vị sẽ thực hiện cổ phần hóa chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.
- Ngày 01/08/2016, công ty chính thức tổ chức họp ĐHĐCĐ lần đầu.
- Ngày 22/08/2016, Công ty TNHH MTV Dược Khoa – Trường Đại học Dược Hà Nội chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo giấy ĐKKD số 0101326329 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/08/2002, thay đổi lần 4 ngày 22/08/2016 với vốn điều lệ 5.600.000.000 đồng.
- Ngày 19/01/2017, Công ty tăng vốn điều lệ từ 5.600.000.000 đồng lên 25.371.100.000 đồng theo hình thức phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 – năm 2016 số 02-16/NQ-ĐHĐCĐ-DK ngày 04/10/2016.
- Ngày 25/07/2017, Công ty tăng vốn điều lệ lên 30.039.100.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 21/04/2017.
- Ngày 10/10/2018, Công ty thực hiện phiên giao dịch đầu tiên trên sàn Upcom sau khi đã Đăng ký giao dịch thành công với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 30/06/2020, Công ty hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom.
- Năm 2021, Công ty tăng vốn điều lệ lên 37.471.900.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường

niên năm 2021 ngày 24/4/2021.

- Thực hiện tờ trình số 08-23/TTr-DK ngày 5/4/2023 về việc thông qua việc mua lại cổ phần của cổ đông là người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết mua tại thời điểm cổ phần hóa, giảm vốn điều lệ của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, hiện Công ty đã hoàn thiện thủ tục giảm vốn điều lệ, thay đổi đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 37.246.900.000 đồng.

2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Dược Khoa



Nguồn: CTCP Dược Khoa

Diễn giải:

- Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động

kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

Hiện nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trường Giang	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Hà Đăng Thành	Thành viên HĐQT
3	Ông Phạm Đình Quyết	Thành viên HĐQT
4	Bà Trương Thanh Nhân	Thành viên HĐQT
5	Ông Mai Thành Trung	Thành viên HĐQT

Nguồn: CTCP Dược Khoa

- Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ.

Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lương Hoài Phương	Trưởng BKS
2	Ông Phạm Văn Giang	Thành viên BKS
3	Ông Lưu Quang Sáng	Thành viên BKS

Nguồn: CTCP Dược Khoa

- Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty trước Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông và Pháp luật; Các Giám đốc bộ phận là người giúp việc Tổng Giám đốc, điều hành các công việc được Tổng Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty và Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông về những lĩnh vực mình phụ trách.

Tổng Giám đốc của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trường Giang	Tổng Giám đốc

Nguồn: CTCP Dược Khoa

- Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Trương Thanh Nhân	Kế toán trưởng

Nguồn: CTCP Dược Khoa

- **Các Khối, Phòng Ban và Bộ phận trong Công ty:** thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh được giao.
- 3. Cơ cấu vốn cổ phần**

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2023

Stt	Tên tổ chức	Số ĐKKD/ Số CMND	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ/Số lượng CP lưu hành (%)
1	Công ty Cổ phần Thương mại Dược Khoa	106332439	Ô số 55, lô số TT12, KDTM Văn Phú, P Phú La, Hà Đông, Hà Nội	1.692.067	45,43
2	Nguyễn Trường Giang	013017059	Số 80 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	417.872	11,22
3	Bạch Đức Huyền	013216738	P. 1107 Chung cư An Sinh, Mỹ Đình I, Hà Nội	358.416	9,62
4	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước	0101992921	Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	180.810	4,85
5	Cổ đông khác			1.075.525	28,88
Tổng cộng				3.724.690	100

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 CTCP Dược Khoa

4. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

a) Công ty mẹ của tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước

Không có.

b) Danh sách công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch và những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Công ty Cổ phần Dược Khoa được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101326329 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 22/08/2002, Công ty tập trung vào sản xuất nhóm sản phẩm chính như: thuốc và hóa dược; sản xuất thực phẩm chức năng, các loại trà thảo dược, các sản phẩm cô đặc nhân tạo, kinh doanh thuốc. Công ty đã trực tiếp nghiên cứu phát triển và sản xuất 40 sản phẩm khác nhau, bao gồm các dòng thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, nguyên liệu thuốc tăng cường miễn dịch kéo dài tuổi thọ bệnh nhân ung thư (dạng bột), thuốc thảo dược chữa tê thấp, đau nhức sưng khớp (dạng viên nén), thuốc chữa bệnh về gan (dạng viên nang), thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị gan mật, hỗ trợ chữa tiểu đường (dạng trà túi lọc), thuốc bổ cho người suy nhược (dạng viên nang), vitamin (dạng xirô)...

Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật; hoạt động khoa học và công nghệ.

Đồng thời Công ty cũng tích cực mở rộng, phát triển mạng lưới phân phối sản phẩm trên khắp các tỉnh, thành trong cả nước, hợp tác phát triển để gia công các sản phẩm thuốc cho các công ty nước ngoài, và mở rộng thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm chuyên biệt có nguồn gốc thảo dược. Đến nay, ngoài hơn 20 công ty dược là các đối tác đặt hàng sản xuất thường xuyên thì hệ thống phân phối trực tiếp của công ty cũng đang cung cấp các sản phẩm do công ty nghiên cứu và sản xuất cho hơn 5.000 điểm bán là nhà thuốc, quầy thuốc cùng các đại lý phân phối chính thức tại nhiều tỉnh thành, đảm bảo năng lực cung ứng hàng hóa đến tay người tiêu dùng trên khắp cả nước.

Tại địa bàn Hà Nội, Dược Khoa đã chăm sóc thường xuyên tới hơn 2500 điểm bán bởi đội ngũ 20 nhân viên kinh doanh thì ở các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung Bộ, Dược Khoa cũng đã chăm sóc hơn 2500 khách hàng với mong muốn mang đến những sản phẩm chất lượng, những chương trình bán hàng tốt nhất và cập nhật nhất tới khách hàng. Ở Dược Khoa, công tác giao hàng được vận hành bởi hệ thống kho đạt chuẩn GSP, GDP cùng đội ngũ giao hàng chuyên nghiệp tại Hà Nội cũng như thông qua các công ty là đại lý phân phối chính thức của Dược Khoa tại các tỉnh để luôn đảm bảo hàng hóa được giao đến tay khách hàng nhanh chóng, kịp thời và đúng tiêu chuẩn chất lượng.

Tại các khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và Nam Bộ sản phẩm của Dược Khoa sẽ đến tay người tiêu dùng thông qua các đối tác phân phối chiến lược với cam kết hợp tác lâu dài, phát triển bền vững.

Công ty đang không ngừng từng bước xây dựng và phát triển hệ thống phân phối, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm tốt nhất, dịch vụ chuyên nghiệp nhất với mong muốn đóng góp một phần cùng xã hội trong công cuộc chăm sóc sức khỏe toàn dân.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

6.1. Cơ cấu doanh thu

Cơ cấu Doanh thu thuần các mảng hoạt động qua các năm như sau:

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		%(+/-)
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	126.406.749.526	99,97	152.090.984.280	99,99	20,32
Doanh thu cung cấp dịch vụ	38.688.000	0,03	9.258.000	0,01	-76,07
Tổng cộng	126.445.437.526	100%	152.100.242.280	100	20,29

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

Tổng doanh thu năm 2023 tăng 20,29% so với năm 2022. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm đóng góp gần như tuyệt đối vào tổng doanh thu của doanh nghiệp với tỉ trọng đều trên 99%. Doanh thu đến từ bán hàng hóa thành phẩm tăng trưởng dương 20,32% giúp cho doanh nghiệp bù đắp vào phần giảm 76,07% của mảng cung cấp dịch vụ.

6.2.Cơ cấu chi phí**Bảng 4: Cơ cấu chi phí**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2022		Năm 2023		%(+/-)
		Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	
1	Giá vốn hàng bán	100.109.642.521	79,21	115.454.956.697	76,03	15,33
2	Chi phí bán hàng	1.912.956.811	1,51	2.693.673.487	1,77	40,81
3	Chi phí QLDN	15.633.869.408	12,37	17.646.921.861	11,62	12,88
4	Chi phí tài chính	4.921.968.231	3,89	5.639.650.636	3,71	14,58
5	Chi phí khác	432.031.291	0,34	225.884.359	0,15	-47,72
	Tổng cộng	123.010.468.262	97,32	141.661.087.040	93,29	15,16

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

Năm 2023 tỷ trọng các yếu tố chi phí/doanh thu thuần đều có mức giảm nhẹ, điều này cho thấy trong năm 2023 Công ty đã kiểm soát tốt hơn chi phí các yếu tố đầu vào. Tính chung trong năm 2023, tổng chi phí doanh nghiệp/Doanh thu thuần chỉ tăng nhẹ so với cùng kì năm 2022 ở mức 15,16%, thấp hơn mức tăng trưởng doanh thu là 20%.

6.3.Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh**Bảng 5: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh giai đoạn 2022 – 2023**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%(+/-)
Tổng tài sản	138.961.266.267	146.904.100.767	5,72
Vốn chủ sở hữu	49.742.632.311	52.221.546.316	4,98
Doanh thu thuần	126.391.904.196	151.852.575.159	20,14

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+/-)
Doanh thu tài chính	11.369.815	14.580.705	28,24
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.824.837.040	10.431.953.183	172,74
Lợi nhuận khác	(236.181.521)	(132.798.338)	(43,77)
Lợi nhuận trước thuế	3.588.655.519	10.299.154.845	186,99
Lợi nhuận sau thuế	2.736.810.012	8.065.949.005	194,72
Tỷ lệ trả cổ tức trên vốn điều lệ (%)	15%	-	-
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn Chủ sở hữu bình quân (ROE) (%)	5,61%	16%	181,77

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

Doanh thu thuần của doanh nghiệp năm 2023 tăng 20,14% so với năm 2022. Trong khi đó, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đều tăng mạnh tương ứng 172,74%, 186,99% và 194,72% so với năm trước. Điều này càng khẳng định hiệu quả của công tác quản lý chi phí của Công ty. Đặc biệt lợi nhuận khác âm do trong năm phát sinh do các bị khoản phạt là 78,8 triệu và các khoản ủng hộ tài trợ của Công ty cho các hoạt động là 81,4 triệu đồng.

6.4. Định hướng phát triển trong tương lai

- Tiếp tục tập trung xây dựng chiến lược phát triển vùng nguyên liệu sạch, chủ động về nguồn nguyên liệu nhằm đáp ứng tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm và mục tiêu sản xuất kinh doanh thông qua việc trực tiếp phát triển các vườn nguyên liệu, thiết lập mạng lưới cung cấp nguyên liệu sạch với sự kiểm duyệt chất lượng thường xuyên của công ty. Bên cạnh đó, công ty cũng nỗ lực trong việc bảo quản nguyên liệu ở nhiều dạng khác nhau giúp công ty luôn chủ động về nguyên liệu ở bất cứ thời điểm nào;
- Ý thức được tầm quan trọng của việc đầu tư công nghệ phục vụ quá trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm, Công ty tạo ra các quỹ nghiên cứu và phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế cũng nhưng các nguồn vốn khác nhằm đầu tư thiết bị, máy móc hiện đại, phù hợp năng lực và quy mô sản xuất. Công ty cũng sẽ chủ động thực hiện các dự án hợp tác với những đối tác có nền tảng công nghệ hiện đại nhằm học hỏi kiến thức, kinh nghiệm từ quá trình chuyển giao công nghệ. Công ty cũng nghiên cứu, áp dụng các hình thức cho thuê tài chính, thuê hoạt động máy móc để kịp thời trang bị các dây chuyền hiện đại phục vụ sản xuất;
- Liên kết với các nhà khoa học của Trường Đại học Dược Hà Nội cũng như các nhà khoa học trên thế giới tiến hành nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt tập trung vào các sản phẩm từ thảo dược có chất lượng cao theo hướng chuẩn hóa;

- Chủ động cơ cấu lại nguồn vốn, củng cố lại tình hình tài chính và tăng cường, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm nâng cao khả năng thu xếp vốn cho các dự án triển khai. Thực hiện quản lý tài chính đồng bộ, minh bạch, áp dụng các phần mềm bán hàng, quản lý hàng tồn kho tiên tiến, tạo cơ sở cho việc quản lý điều hành, đưa ra các quyết định kinh doanh kịp thời và nhanh chóng.

6.5. Các Hợp đồng, dự án đang thực hiện

Bảng 6: Một số hợp đồng tiêu biểu của Công ty đã và đang thực hiện

Stt	Khách hàng	Hợp đồng số	Sản phẩm	Thời hạn của hợp đồng	Phương thức và thời hạn thanh toán
1	Công ty TNHH Dược phẩm Lạc Việt	01-20/HĐ/DK-LV	Thuốc xịt mũi DOPHAZOLINE và Thuốc nhỏ mắt EYEHEP	Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/01/2023	Bắt đầu từ lô thứ 04 (đơn hàng) trở đi
2	Công ty TNHH Dược Khoa Xanh	0301/2022/HĐNT/DK-DKG	Dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, mỹ phẩm được Bộ Y tế cấp phép lưu hành	Từ ngày 03/01/2022 đến ngày 03/01/2024	Theo sự thỏa thuận cụ thể của 2 bên
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Dược Khoa	0301/2022/HĐNT/DK-DKI	Dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, mỹ phẩm được Bộ Y tế cấp phép lưu hành	Từ ngày 03/01/2022 đến ngày 03/01/2024	Theo sự thỏa thuận cụ thể của 2 bên
4	Công ty Cổ phần Dược Hà Nội	15/01/HĐNT/DK-DHN	Dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, mỹ phẩm được Bộ Y tế cấp phép lưu hành	Từ ngày 15/01/2022 đến ngày 15/01/2025	Theo sự thỏa thuận cụ thể của 2 bên

Nguồn: CTCP Dược Khoa

6.6. Tình hình công nợ

Bảng 7: Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
I	Khoản phải thu ngắn hạn	9.957.577.090	25.172.226.831

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.617.949.521	15.315.731.186
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.561.223.069	9.751.780.027
3	Phải thu ngắn hạn khác	805.129.689	131.440.807
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(26.725.189)	(26.725.189)
II	Khoản phải thu dài hạn	5.650.000	5.650.000
1	Phải thu dài hạn khác	5.650.000	5.650.000
	Tổng cộng	9.963.227.090	25.177.876.831

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

Bảng 8: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
I.	Nợ ngắn hạn	59.043.987.956	65.792.401.769
1	Phải trả người bán ngắn hạn	10.671.774.636	18.933.365.076
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.198.460.099	2.276.897.736
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	791.346.728	2.756.689.166
4	Phải trả người lao động	3.435.152.803	3.847.634.353
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	264.226.494	652.743.493
6	Phải trả ngắn hạn khác	965.808.026	498.445.735
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	40.682.119.170	36.791.526.210
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	35.100.000	35.100.000
II.	Nợ dài hạn	30.174.646.000	28.890.152.682
1	Phải trả dài hạn khác	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	30.174.646.000	28.890.152.682
	Tổng nợ phải trả	89.218.633.956	94.682.554.451

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

6.7. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước. Số dư các khoản phải nộp Nhà nước tại các thời điểm thể hiện như sau:

Bảng 9. Các khoản còn phải nộp Nhà nước các năm gần đây

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023
1	Thuế GTGT	211.917.651	1.090.857.562
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	445.392.541	1.526.752.874
3	Thuế thu nhập cá nhân	134.036.536	139.078.730
4	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	0	0
5	Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	0	0
	Cộng	791.346.728	2.756.689.166

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023 của CTCP Dược Khoa

6.8. Tài sản**Bảng 10. Tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2023**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại / nguyên giá
I.	Tài sản cố định hữu hình	119.929.051.942	70.901.889.670	59,12%
1	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	14.998.947.767	8.985.794.491	59,91%
2	Máy móc, thiết bị	56.988.322.116	26.298.737.525	46,15%
3	Nhà cửa, vật kiến trúc	47.941.782.059	35.617.357.654	74,29%
II.	Tài sản cố định vô hình	300.412.699	53.763.444	17,90%
	Tổng cộng (I+II)	120.229.464.641	70.955.653.114	59,02%

Nguồn: BCTCKT năm 2023 của CTCP Dược Khoa

7. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai, mặt bằng của Công ty

Bảng 11: Tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2023

TT	Địa chỉ Đất	Diện tích	Giấy tờ pháp lý	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Hiện trạng	Nghĩa vụ tài chính
1	Khu công nghiệp Quế Võ II, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	9.840 m ²	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CQ 337943 cấp ngày 01/03/2019	Từ 25/06/2015 đến 30/7/2057	Xây dựng nhà máy, kho xưởng và văn phòng nhằm sản xuất kinh doanh thuốc	Sử dụng riêng	Thuê đất trả trước một lần	Nhà máy, kho xưởng, văn phòng	Nộp thuế đất đầy đủ
2	Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	166,7 m ²	Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số DC 180011 cấp ngày 07/12/2021	Từ 18/05/2016 đến 31/08/2065	Sử dụng cùng với công trình đã xây dựng làm trụ sở làm việc	Sử dụng riêng	Thuê đất trả tiền hàng năm	Trụ sở làm việc	Nộp thuế đất đầy đủ

Nguồn: CTCP Dược Khoa

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2022 – 2023

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,91	0,94
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,23	0,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,64	0,64
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,79	1,81
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	2,56	3,13
- Vòng quay tổng tài sản <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	0,93	1,06
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,17	5,31
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	5,61	15,82
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	2,01	5,64
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,03	6,87
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	7,30	21,66

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2023 của CTCP Dược Khoa

Nhìn chung, khả năng thanh toán của CTCP Dược khoa tương đối thấp, khả năng thanh toán ngắn hạn đều ở dưới 1, phần tài sản lưu động của Công ty không bù đắp được phần nợ ngắn hạn mà công ty đang vay. Hệ số thanh toán nhanh ở mức dưới 0,5 thể hiện khả năng thanh toán của Công ty không an toàn.

Về cơ cấu vốn, phần nợ chiếm 64% tổng tài sản trong cả 2 năm 2022 và 2023, hệ số nợ/vốn chủ sở hữu ghi nhận mức 1,79 năm 2022 và 1,81 năm 2023, Công ty đang gia tăng sử dụng nợ vay để tài trợ cho một số hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các hệ số khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2023 đều tăng cao hơn so với cùng kỳ 2022, đặc biệt hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) tăng từ 5,61% lên 15,82%, thể hiện Công ty đã sử dụng vốn chủ hiệu quả hơn.

9. Vị thế của Công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành

9.1. Triển vọng Ngành dược

Ngành dược phẩm Việt Nam đang có những bước phát triển mạnh mẽ, với tốc độ tăng trưởng trung bình đạt khoảng 10%/năm trong giai đoạn 2016 - 2022. Theo báo cáo tổng hợp, thị trường dược phẩm Việt Nam đang được định giá khoảng 6,2 – 6,4 tỷ USD/năm. Thị trường dược phẩm Việt Nam còn được dự báo sẽ đạt 16,1 tỷ USD vào năm 2026.

Thị trường dược phẩm Việt Nam được phân thành hai kênh chính là kênh bệnh viện (ETC) và kênh bán lẻ (OTC). Kênh ETC chiếm khoảng 60% thị phần, với tốc độ tăng trưởng trung bình đạt khoảng 12%/năm. Tính đến năm 2023, Việt Nam có khoảng 51 doanh nghiệp sản xuất dược phẩm có vốn đầu tư nước ngoài và 228 doanh nghiệp sản xuất dược phẩm trong nước. Trong đó, đóng góp lớn cho sự tăng trưởng của kênh này đến từ việc các quy chế đấu thầu thuốc trong bệnh viện đã được nới lỏng và thông thoáng hơn. Điển hình là Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15 tạo điều kiện cho các bệnh viện công tự chủ về nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất nhằm phù hợp với nhu cầu khám bệnh, khắc phục tình trạng ùn tắc tại bệnh viện, bệnh nhân phải chờ đợi do cơ sở y tế thiếu máy móc, thiết bị. Nhờ vậy, lưu lượng bệnh nhân tới khám, chữa bệnh tại bệnh viện gia tăng, thúc đẩy tiêu thụ sản lượng thuốc trên kênh ETC. Bên cạnh đó, việc gia hạn số đăng ký thuốc (Nghị quyết số 80/2023/QH15) có hiệu lực từ tháng 1/2023, Thông tư số 06/2023/TTBYT quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập, tháo gỡ các khó khăn liên quan đến đấu thầu thuốc, giá thuốc có hiệu lực kể từ ngày 27/04 hay Nghị định số 07 và Nghị quyết số 30 ban hành vào tháng 3 của Chính phủ đã giải quyết phần nào những khó khăn trước mắt cho bệnh viện và doanh nghiệp sản xuất dược phẩm.

Kênh OTC chiếm khoảng 40% thị phần, với tốc độ tăng trưởng trung bình đạt khoảng 8%/năm. Sức mua qua kênh OTC bị ảnh hưởng phần nào bởi sức cầu yếu đi khi thu nhập người tiêu dùng giảm. Sau thời kỳ dịch bệnh kéo dài, lợi dụng sự rối ren của thị trường trong giai đoạn nhu cầu sử dụng, tích trữ các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, các sản phẩm về đường hô hấp tăng đột biến, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe đã bùng nổ, trong khi việc kiểm soát chất lượng còn nhiều khó khăn, có những sản phẩm hàng giả, hàng nhái xuất hiện, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển lành mạnh của thị trường dược.

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, trong tháng 9/2023, kim ngạch nhập khẩu dược phẩm của Việt Nam đạt 323,74 triệu USD, tăng 9,78% so với tháng trước và tăng mạnh 23,76% so với cùng thời điểm năm 2022. Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, kim ngạch nhập khẩu dược phẩm đạt 2,51 tỷ USD, tăng 3,59% so với cùng kỳ năm trước. Về tỷ trọng nhập khẩu dược phẩm trong tổng kim ngạch nhập khẩu chung của Việt Nam, nhập khẩu dược phẩm lần lượt chiếm 1,14% trong tháng 9/2023 và chiếm 1,06% trong 9 tháng đầu năm 2023. Những con

số trên cho thấy ngành sản xuất dược phẩm Việt Nam thực sự đã có bước tiến khá dài. Các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm đầu tư hơn, đạt được các tiêu chuẩn thực hành sản xuất cao hơn. Hơn nữa, hệ thống phân phối dược phẩm tại Việt Nam tương đối phát triển. Đặc biệt, hệ thống nhà thuốc đang phát triển rộng khắp trên cả nước.

Theo dự báo của Tổ chức IQVIA, ngành dược phẩm Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) về doanh thu khoảng 8% trong giai đoạn 2019-2023. Trong khi đó, theo đánh giá của các chuyên gia và doanh nghiệp tham gia khảo sát của Vietnam Report, ngành dược trong thời gian tới vẫn đối mặt không ít thách thức, đặc biệt là kênh OTC sẽ gặp nhiều rào cản trong việc duy trì tăng trưởng do tình hình phục hồi kinh tế vẫn chậm và chưa thể cải thiện trong ngắn hạn.

9.2. Vị thế của Công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành

Ngành dược là một trong các ngành với tiềm năng phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam do chiến lược phát triển giai đoạn đến năm 2020. Các xu hướng vĩ mô chính, như tăng trưởng thu nhập hộ gia đình, chiều hướng gia tăng chi tiêu từ phía Chính phủ cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe, những cải thiện đáng kể về tuổi thọ của dân số và nhận thức về sức khỏe, đã và đang thúc đẩy nhu cầu dược phẩm Việt Nam. Do vậy, Công ty có môi trường kinh doanh tiềm năng và có khả năng phát triển cao.

Điểm nổi bật của Công ty Cổ phần Dược Khoa là có tiền thân và mối quan hệ với Trường Đại học Dược Hà Nội, do đó Công ty có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển hoạt động, cũng như công nghệ, kỹ thuật, quản lý. Ngoài ra, Công ty còn được Trường Đại học Dược Hà Nội phối hợp, tạo điều kiện về việc nghiên cứu khoa học, có lợi thế về danh tiếng của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điểm khác biệt của Công ty Cổ phần Dược Khoa, là việc trực tiếp xây dựng hệ thống phát triển dược liệu từ cộng đồng ở các địa phương, theo chuỗi giá trị, qua đó nghiên cứu, sản xuất và chuyển giao công nghệ trồng trọt, chế biến dược liệu và phát triển các sản phẩm thảo dược, thực phẩm chức năng và sản phẩm cô đặc. Nhờ đó, mặc dù có qui mô nhỏ, vốn ít, nhưng Công ty đang có được những bước phát triển bền vững, và có vị thế trong nghiên cứu phát triển và phát triển dược liệu ở Việt Nam Hiện Công ty đã phát triển được vùng trồng Actiso với diện tích khoảng 10ha, hàng năm cho thu hoạch từ 400-500 tấn dược liệu tươi tại Hà Giang, vùng trồng Gừng tía ở Lào Cai, vùng trồng Dây thìa canh tại Thái Nguyên, vùng trồng Trà hoa vàng tại Quảng Ninh.

Công ty Cổ phần Dược Khoa cũng sở hữu mạng lưới phân phối rộng rãi. Đến nay, ngoài hơn 20 công ty dược là các đối tác đặt hàng sản xuất thường xuyên thì hệ thống phân phối trực tiếp của công ty cũng đang cung cấp các sản phẩm do công ty nghiên cứu và sản xuất cho hơn 5.000 điểm bán là nhà thuốc, quầy thuốc cùng các đại lý phân phối chính thức tại nhiều tỉnh thành, đảm bảo năng lực cung ứng hàng hóa đến tay người tiêu dùng trên khắp cả nước.

- Tại địa bàn Hà Nội, Công ty đã chăm sóc thường xuyên tới hơn 2500 điểm bán bởi đội

ngũ 20 nhân viên kinh doanh.

- Ở các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung Bộ, Công ty cũng đã chăm sóc hệ thống khách hàng với mong muốn mang đến những sản phẩm chất lượng, những chương trình bán hàng tốt nhất và cập nhật nhất tới khách hàng. Ở Công ty, công tác giao hàng được vận hành bởi hệ thống kho đạt chuẩn GSP, GDP cùng đội ngũ giao hàng chuyên nghiệp tại Hà Nội cũng như thông qua các công ty là đại lý phân phối chính thức của Công ty tại các tỉnh để luôn đảm bảo hàng hóa được giao đến tay khách hàng nhanh chóng, kịp thời và đúng tiêu chuẩn chất lượng.
- Tại các khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và Nam Bộ sản phẩm của Công ty sẽ đến tay người tiêu dùng thông qua các đối tác phân phối chiến lược với cam kết hợp tác lâu dài, phát triển bền vững.

Ngoài ra, nhờ quan tâm nghiên cứu phát triển công nghệ và sản xuất dòng sản phẩm mắt – mũi, đến nay Công ty đã có vị thế trong sản xuất và phân phối các sản phẩm mắt – mũi có nguồn gốc trong nước ở Việt Nam.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1 Cơ cấu lao động

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là: 157 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là: 149 người).

10.2 Chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động và chính sách của Công ty.

- Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.
- Thực hiện BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách Nhà nước.
- Về tiền thưởng: theo quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.
- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.

10.3 Chính sách đào tạo và tuyển dụng

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Công ty cũng tiến hành quy hoạch, điều động nguồn nhân lực trong nội bộ Công ty. Công ty kiện toàn bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn cùng với việc đào tạo, nâng cao trình độ cho toàn thể CBCNV. Đồng thời, Công ty có chính sách xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực trẻ, có trình độ chuyên môn, có ngoại ngữ cao, năng động, sáng tạo, tận tâm với công việc để từng bước kế thừa và tiếp thu kinh nghiệm từ đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm.

Công ty cũng nỗ lực trong việc nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, hiệu quả công việc, khuyến khích tinh thần chủ động và sáng tạo của mỗi cá nhân trong Công ty. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn lao động, đảm bảo an toàn trong sản xuất.

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 13: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2023
Vốn điều lệ	Đồng	37.246.900.000	67.044.420.000	80,00%
Tổng doanh thu	Đồng	152.100.242.280	170.000.000.000	11,77%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.299.154.845	12.600.000.000	22,34%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	6,77%	7,41%	9,46%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	27,65%	18,79%	-32,03%
Tỷ lệ cổ tức	%	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược Khoa

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Để đảm bảo cho sự phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo, đưa doanh nghiệp đi đúng định hướng chiến lược, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, Công ty cần liên tục đổi mới và kiện toàn công tác quản trị doanh nghiệp, HĐQT trực tiếp tham gia sâu sát công tác tổ chức vận hành, đầu tư phát triển, kinh doanh của doanh nghiệp; công tác quản trị cần phải linh hoạt theo thực tiễn để đảm bảo cho doanh nghiệp đi đúng hướng và hiệu quả cao nhất, phản ứng kịp thời với các biến động của thị trường và nền kinh tế xã hội, tránh các rủi ro tình huống có thể xảy ra trong thực tiễn. Qua đó, sẽ hướng tới hoàn thiện toàn diện công tác quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín và minh bạch của một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh. Dưới đây là các giải pháp trọng tâm, cụ thể trong năm 2024:

- Hoàn thành “Dự án xây dựng mở rộng nhà máy dược phẩm DKpharma”, tiếp tục nghiên cứu nâng cấp máy móc dây chuyền sản xuất để nâng cao năng lực sản xuất.

- Cải thiện, kiểm soát chuỗi cung ứng tốt hơn đảm bảo nguồn vật tư, nguyên liệu sản xuất

ổn định, hạn chế ảnh hưởng dẫn đến việc tăng giá vốn.

- Khẳng định vị thế và năng lực cạnh tranh của Dược khoa, tăng cường đầu tư nghiên cứu các sản phẩm có tiềm năng, chất lượng, có giá trị cao.

- Tập trung xây dựng thương hiệu, kênh bán hàng mới dành cho các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược mỹ phẩm.

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng

Không có.

13. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phần khi chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Không có.

14. Các thông tin lưu ý về ý kiến của Kiểm toán viên đối với BCTC kiểm toán năm 2023 của Công ty

✚ Ý kiến ngoại trừ

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC không được tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 01/01/2023 và 31/12/2023. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán đầy đủ để đánh giá tính hiện hữu và tính chính xác của khoản mục Hàng tồn kho. Vì vậy, chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của khoản mục này (nếu có) đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 cũng như không xác định được liệu có cần thiết phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho hay không.

✚ Vấn đề khác

- Không.

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

1. Thông tin cơ bản về quyền mua cổ phần được chào bán

Tên tổ chức chuyển nhượng quyền mua:	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
Tên tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Dược Khoa
Số lượng quyền mua cổ phần chào bán:	180.810 quyền mua cổ phần (tương đương quyền được mua 90.405 cổ phần phát hành mới)
Số cổ phần mới được mua:	90.405 cổ phần phát hành mới

Tỷ lệ thực hiện quyền mua:	50% (tức là 01 cổ phần sẽ được hưởng 1 quyền mua, và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 05 cổ phần phát hành mới được chào bán)
Giá phát hành:	15.000 (mười lăm nghìn) đồng/ 01 cổ phần phát hành mới
Giá khởi điểm chào bán quyền mua cổ phần:	4.300 đồng/quyền mua cổ phần (tương đương 8.600 đồng để có quyền mua 01 cổ phần phát hành mới).
Bước giá:	100 đồng/01 quyền mua
Bước khối lượng:	100 quyền mua (tương đương quyền được mua 50 cổ phần phát hành mới) <i>(trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số quyền mua cổ phần chào bán)</i>
Số mức giá đặt mua:	Mỗi nhà đầu tư được phát 01 (một) Phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 (một) mức giá đặt mua, khối lượng đặt mua tối thiểu 100 quyền mua cổ phần (tương đương quyền được mua 50 cổ phần phát hành mới) và đặt theo bội số của 100 (trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số quyền mua cổ phần chào bán); tổng khối lượng đặt mua bằng số quyền mua cổ phần đã đăng kí.
Giới hạn số lượng quyền mua cổ phần đăng ký của mỗi nhà đầu tư:	+ Số lượng quyền mua cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối thiểu: 100 quyền mua cổ phần (tương đương quyền được mua 50 cổ phần phát hành mới) + Số lượng quyền mua cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối đa: 180.810 quyền mua cổ phần (tương đương quyền được mua 90.405 cổ phần phát hành mới)
Thời gian và địa điểm đăng ký đấu giá và nộp tiền đặt cọc:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại CTCP Dược khoa do CTCP chứng khoán Dầu khí ban hành
Thời gian và địa điểm nộp Phiếu tham dự đấu giá:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại CTCP Dược khoa
Tiền đặt cọc:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại CTCP Dược khoa
Thời gian tổ chức đấu giá:	09h30 ngày 13/06/2024
Địa điểm tổ chức đấu giá quyền mua cổ phần:	Tại CTCP Chứng khoán Dầu khí - Tầng 2, tòa nhà Hanoi Tourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn

	Kiểm, Hà Nội
Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần trúng đấu giá và hoàn trả tiền đặt cọc:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dược Khoa
Thời gian thực hiện chuyển nhượng quyền mua:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dược Khoa
Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng quyền mua:	Toàn bộ số quyền mua cổ phần của CTCP Dược khoa do SCIC sở hữu là quyền mua cổ phần được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.
Các loại thuế liên quan:	Thuế thu nhập và các loại thuế liên quan đến quyền mua chào bán được thực hiện theo quy định của pháp luật.
Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:	<p>- Theo quy định tại Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP.</p> <p>- Căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá số 2640524/TV-IVC ngày 22/5/2024 của CTCP Thẩm định giá IVC Việt Nam.</p>
Phương thức chuyển nhượng vốn	<p>Đấu giá công khai thông thường quyền mua cổ phần</p> <p>Tuy nhiên, căn cứ vào khoản 2 Điều 32 Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trong trường hợp kết thúc thời gian đăng ký tham gia đấu giá công khai quyền mua cổ phần chỉ có 01 nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia mua đấu giá quyền mua theo Quy chế đấu giá thì SCIC có thể quyết định lựa chọn phương</p>

	thức thỏa thuận trực tiếp với nhà đầu tư đó để thực hiện việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dược Khoa nhằm đảm bảo thời gian thực hiện quyền theo Phương án phát hành của Công ty cổ phần Dược Khoa.
Các thông tin khác theo quy định pháp luật phải công khai:	Theo quy chế đấu giá thông thường quyền mua cổ phần của SCIC tại CTCP Dược khoa.
Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)	Nhà đầu tư tham gia đấu giá có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế thu nhập và các thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Phí nhận chuyển nhượng và phí chuyển nhượng chứng khoán; Các khoản thuế hoặc chi phí khác liên quan đến chuyển nhượng cổ phần theo quy định pháp luật hiện hành.
Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:	0% vốn điều lệ

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo quy định về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH-14 ngày 26/11/2019.

Trong các ngành nghề kinh doanh của CTCP Dược Khoa hiện có ngành nghề kinh doanh nằm trong danh mục ngành nghề kinh doanh hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài, cụ thể:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (tối đa)	Quy định áp dụng
1	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772	0%	<p>Theo mục 16 Danh mục A thuộc Phụ lục I - Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư thì Nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường đối với: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</p> <p>Theo Khoản 3 Điều 2 và Phụ lục 3. Danh mục hàng hóa không được thực hiện quyền phân phối của Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam: Dược phẩm thuộc danh mục hàng hóa Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện quyền phân phối.</p>

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư thì: “Nhà đầu tư nước ngoài không được đầu tư trong các ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường theo quy định tại Mục A Phụ lục I của Nghị định này.”

Mục A.16 của Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP có nội dung: *Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.*

- Theo Khoản 3 Điều 2 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 quy định: *Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện quyền phân phối đối với hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục số 03 của Thông tư này.*

Trong đó **Dược phẩm**: Gồm các mặt hàng thuốc theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Luật Dược số 34/2005/QH11 là một loại hàng hóa thuộc Phụ lục số 03.

Như vậy căn Theo các quy định trên, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

không được thực hiện quyền phân phối đối với mặt hàng là Dược phẩm.

CTCP Dược Khoa hiện đăng ký ngành nghề Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh – thuộc loại hàng hóa Dược phẩm, vì vậy CTCP Dược Khoa không được có vốn đầu tư nước ngoài tương ứng với tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Dược Khoa là 0%.

Tại thời điểm 31/12/2023, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%.

VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

Mục đích của việc chuyển nhượng quyền mua tại CTCP Dược Khoa đợt này nhằm:

- Nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư vốn của SCIC tại các doanh nghiệp có vốn góp theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ thêm cổ phần.
- Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của SCIC tại CTCP Dược Khoa làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông sau khi CTCP Dược Khoa tăng vốn điều lệ thành công theo đúng lộ trình.

IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

1. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng cổ phần và xây dựng phương án chuyển nhượng quyền mua

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Website: www.psi.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ : Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số Điện thoại: (84.24) 3824 1990

Fax: (84.24) 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn

3. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền mua cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Website: www.psi.vn

4. Tổ chức chủ sở hữu quyền mua cổ phần CTCP Dược Khoa

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4)3 824 0703 Fax: (84-4)6 2780136

Website: <http://www.scic.vn/>

5. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA**

Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Công Trứ, P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3933 2607 Fax: 024 3972 8753

Website: <http://dkpharma.vn/>

X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN CTCP DƯỢC KHOA

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí xây dựng một cách hợp lý và cân trọng trên cơ sở các thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần Dược Khoa cung cấp.

Báo cáo tài chính năm 2021, 2022 và 2023 của Công ty Cổ phần Dược Khoa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản Công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

XI. THÔNG TIN MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Tổ chức chào bán quyền mua cổ phần là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Tổ chức tư vấn là Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí đã sử dụng các biện pháp cân trọng nhất để đảm bảo việc thu thập thông tin từ các nguồn thông tin đại chúng là đáng tin cậy và trung thực nhưng chúng tôi không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ về các dữ liệu tài chính tại Báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty Cổ phần Dược Khoa.

Chúng tôi không chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào cho thiệt hại hoặc tổn thất gián tiếp phát sinh từ việc tiếp cận hay sử dụng các thông tin tài chính về Công ty Cổ phần Dược Khoa trong Bản công bố thông tin này.

XII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký quyền

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

mua cổ phần. Tuy nhiên, đây là đợt chào bán quyền mua cổ phiếu của doanh nghiệp trong đợt phát hành cổ phiếu để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố với Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.


Bản công bố thông tin này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý bảo đảm giá trị quyền mua cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần phải tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ hoạt động của Doanh nghiệp, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết HĐQT, các Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên, tình hình doanh nghiệp, quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài ... cũng như đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

PSI, nhân viên của PSI (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP Dược Khoa cho SCIC, chính Dược Khoa và các khách hàng khác của PSI và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua quyền mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có quyền mua được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu quyền mua chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm trong trường hợp nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

XIII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Thông báo số 01-2024/TB-HĐQT ngày 03/05/2024 vv phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu và ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phần của cổ đông hiện hữu; Thông báo số 53-24/TB-HĐQT ngày 17/05/2024 vv gia hạn thời gian phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu.
2. Phụ lục II: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, 2022, 2023.
3. Phụ lục III: Quyết định số 106/QĐ-ĐTKDV ngày 23/5/2024 về phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Dược Khoa.
4. Phụ lục IV: Các tài liệu khác.

CHỮ KÝ
ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC 

 **LÊ THANH TUẤN**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

GIÁM ĐỐC *ilk*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ

Phan Quỳnh Nga

PHAN QUỲNH NGÀ

